TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2024/HS-PT
Ngày: 02-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Vĩnh Chuyển

Các Thẩm phán: Ông Ngô Hà Nam

Ông Bùi Trọng Danh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Lê Thiên Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Mỹ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 02/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2024/TLPT-HS ngày 08/4/2024 đối với bị cáo Hồ Thị Ánh N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Hồ Thị Ánh N**, sinh ngày 10/8/1984 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty M; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ H1 và bà Đinh Thị L *(đều còn sống)*; Có chồng Nguyễn Thanh L1 *(đã ly hôn)* và có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Quốc H nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 12/2021 đến tháng 8/2022, Văn phòng của Công ty M tại Bến xe Đà Nẵng gồm có 01*(một)* phòng vé và 01*(một)* phòng cước do ông Lê Quốc H làm Trưởng văn phòng, chịu trách nhiệm quản lý chung mọi hoạt động của văn phòng. Trong đó, phòng cước do Hồ Thị Ánh N phụ trách có nhiệm vụ nhận tiền gửi của khách và thu tiền vận chuyển hàng tuyến Đà Nẵng - Tuy Hòa, Phú Yên; Đà Nẵng - Hồ Chí Minh và ngược lại. Cuối ngày hoặc cuối đợt *(khoảng 2 -3 ngày)*, N có nhiệm vụ tổng hợp số tiền cước thu được và nộp cho bộ phận kế toán của công ty. Ngoài ra, N còn phải báo cáo tình hình công việc, quá trình thu nộp tiền cước về công ty cho Lê Quốc H và H có trách nhiệm trực tiếp theo dõi, quản lý, giám sát, kiểm tra toàn bộ các hoạt động này.

Từ tháng 12/2021 đến 8/2022, do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nghân, lợi dụng thời điểm Công ty M cải tổ toàn bộ bộ máy hoạt động *(trong đó có bộ phận kế toán)* và đang trong quá trình hoàn thiện phần mầm quản lý kế toán, không thể cập nhập, theo dõi tiền cước thu sau, đồng thời lợi dụng việc Lê Quốc H tin tưởng N và không có biện pháp quản lý đối với khâu công tác này, Hồ Thị Ánh N đã không nộp đủ tiền cước đã thu về công ty mà chỉ nộp một phần và chiếm đoạt nhiều lần trong thời gian dài với tổng số tiền là 181.430.000 đồng *(Một trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm ba mươi ngàn đồng)* rồi sử dụng hết cho tiêu xài cá nhân.

Tại Bản án sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Ánh N phạm tội *"Tham ô tài sản"*

Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Ánh N 05*(năm)* năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc H *(nhưng bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị)*, về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 08/3/2024, bị cáo Hồ Thị Ánh N có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hồ Thị Ánh N giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh mẹ đơn thân đang nuôi con còn nhỏ (sau ly hôn) để xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để có ít thời gian cải tạo tốt, sớm được đoàn tụ với gia đình làm ăn nuôi con.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Ánh N trong hạn luật đinhg, nên đảm bảo theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *"Tham ô tài sản"* theo tình tiết định khung điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như nhân thân bị cáo, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, qua đó xử phạt bị cáo 05 *(năm)* tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố là phù hợp, Mặc dù, tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo có bổ sung (Bằng Tổ quốc ghi công) ông ngoại ruột Đinh Vĩnh là Liệt sĩ, và cơ quan bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt , bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở cấp phúc thẩm.Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát thấy rằng những tình tiết mới này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Thị Ánh N khai nhận là nhân viên Phòng cước tại *(Bến xe Đà Nẵng)* trực thuộc Công ty cổ phần Dịch vụ Du Lịch M có trụ sở chính tại *(thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên)* quản lý được giao nhiệm vụ nhận tiền gởi của khách hàng *(tiền cước khách)*, thu tiền vận chuyển hàng *(tiền cước hàng thu trước, thu sau)* sau đó có nhiệm vụ tổng hợp tiền thu được để nộp về bộ phận kế toán Công ty, lợi dụng sự sơ hở (thời điểm công ty cải tổ bộ phận kế toán và đang trong quá trình hoàn thiện phần mềm quản lý kế toán), trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 08/2022 do cần tiền trả nợ và chi tiêu, bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt của Công ty số tiền 181.430.000 đồng *(Một trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm ba mươi ngàn đồng)* tiêu xài cho mục đích cá nhân.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *"Tham ô tài sản"* theo tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Ánh N, HĐXX thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hai khách thể về quan hệ sở hữu tài sản và hoạt động đúng đắn cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý tài sản, quản lý tài chính, luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng vì động cơ cá nhân, có tiền chi tiêu cho mục đích cá nhân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật đẫn đến hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[2.2] Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, qua đó xử phạt bị cáo 05 *(năm)* năm tù là phù hợp; Tuy nhiên, HĐXX cấp phúc thẩm thấy rằng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo ăn năn hối cải và tự nguyện tiếp tục bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt còn lại cho Công ty theo quyết định của Bản án, vì vậy đại diện theo pháp luật của Công ty có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo cũng bổ sung tài liệu gia đình có công cách mạng, ông ngoai ruột *(Đinh Vĩnh)* là Liệt sĩ hiện do mẹ bị cáo thờ cúng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là mẹ đơn thân đang nuôi con còn nhỏ. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt là cũng phù hợp, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. ***Căn cứ:*** Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Ánh N, sửa Bản án sơ thẩm.

1.2. ***Căn cứ:*** Điểm d khoản 2 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thị Ánh N: 04 *(bốn)*** năm **03 *(ba)*** tháng tù về tội *"Tham ô tài sản"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

II. ***Về án phí***: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hồ Thị Ánh N không phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Vĩnh Chuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Trọng Danh **Trần Minh Long** **Phan Vĩnh Chuyển**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Vĩnh Chuyển **Nguyễn Thị Cảnh** **Trần Minh Long**